

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST

Ngày 29/09/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Hà Thị Lam

2. Ông: Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà: Nguyễn Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 18/09/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 18/09/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đôn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1990. Quê quán: xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 1, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Lê Đôn S; Sinh năm 1957. Con bà: Vũ Thị Đ; Sinh năm 1959. Bố và mẹ đều làm ruộng và trú quán: xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Hồ Thị N; Sinh năm: 1994. Nghề nghiệp: Công nhân. Trú quán: xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Con: 01 đứa, sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 05/8/2020 cho đến nay.

* ***Người bị hại:*** Ông: Nguyễn V; sinh năm 1932; trú tại: Tổ dân phố Đ, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(chết).

* ***Đại diện gia đình người bị hại:*** Anh: Nguyễn L; sinh năm 1977; nghề nghiệp: Tự do; trú tại: Tổ dân phố Đ, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(Có mặt).

* **Người làm chứng:** 1. Anh: Lê Văn T; Sinh năm 1996; trú tại: Tổ dân phố T, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

2. Chị: Nguyễn Thị L; Sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố Đ, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

3. Chị: Nguyễn Thị V; Sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố T, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 10/7/2020, Lê Đôn C (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô BKS: 37L2-016.72, chạy trên làn đường dành cho xe thô sơ thuộc đường Quốc lộ 1A, theo hướng từ Bắc vào Nam, khi đi đến Km 574 + 150, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận tổ dân phố T, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, do đi không đúng làn đường quy định và không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước nên xe mô tô BKS: 37L2-016.72 do Lê Đôn C điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp do ông Nguyễn V điều khiển đi phía trước trên làn đường dành cho xe thô sơ, làm ông Nguyễn V bị tử vong sau khi đưa đi bệnh viện cấp cứu. Xe máy, xe đạp hư hỏng nhẹ chỉ bị trầy xước nên không thiệt hại về tài sản.

Nguyên nhân của vụ tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về Lê Đôn C, điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước đến hậu quả xảy ra.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 47/CT -VKSTXKA ngày 18 tháng 09 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Đôn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa; Bị cáo Lê Đôn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Đôn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, Khoản 1, Điều 260; Điểm b, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; xử phạt: Lê Đôn C mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; Về trách nhiệm Dân sự: Không; về vật chứng: trả lại cho Lê Đôn C: 01 xe mô tô BKS: 37L2-016.72 ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số : 018199, mang tên Lê Đôn C, BKS đăng ký : 37L2-016.72 ; 01

giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe máy, số AA21/0097976, chủ xe Lê Đôn C.; 01 giấy phép lái xe số 400133011625, hạng A1, mang tên Lê Đôn C; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, đại diện người bị hại, người làm chứng không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đôn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 10/7/2020, Lê Đôn C có giấy phép lái xe mô tô số 400133011625, Hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 11/5/2018 điều khiển xe mô tô BKS: 37L2-016.72 đi từ ký túc xá ở phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, theo đường Quốc lộ I, đi vào làm việc tại Công ty Formosa Hà Tĩnh. Khoảng 6 giờ 10 phút cùng ngày, Lê Đôn C điều khiển xe mô tô BKS: 37L2-016.72 đi đến Km 574+150, Quốc lộ I, thuộc địa phận tổ dân phố T, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và đi trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải (tính theo chiều xe mô tô BKS: 37L2-016.72 của Lê Đôn C chạy) thì phát hiện một người đàn ông đi xe đạp cùng chiều trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải và đi sát lề đường. Khi còn cách khoảng 05 m, thì Lê Đôn C phát hiện người đi xe đạp đi không vững và có xu hướng lách xe ra phía ngoài đường, Lê Đôn C đạp phanh để xử lý, nhưng do khoảng cách quá gần, không xử lý kịp nên xe mô tô BKS: 37L2-016.72 do Lê Đôn C điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp làm cả xe mô tô và xe đạp ngã xuống mặt đường. Đỉnh va chạm giữa xe mô tô BKS: 37L2-016.72 do Lê Đôn C điều khiển với xe đạp do ông Nguyễn V điều khiển nằm trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên phải (tính theo chiều của cả hai xe chạy). Hậu quả làm ông Nguyễn V bị tử vong sau khi đưa đi bệnh viện cấp cứu. Xe mô tô và xe đạp hư hỏng nhẹ.

** Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh lập hồi 6 giờ 30 phút, ngày 10/7/2020 phản ánh:* Vụ tai nạn xảy ra tại Km 574+150, QL I, thuộc địa phận phường K, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Mặt đường rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, được kẻ vạch phân cách thành 04 làn đường, 02 làn đường xe cơ giới mỗi làn rộng 3,5m; 02 làn đường xe thô sơ, mỗi làn rộng 02m. Các dấu vết để lại hiện trường như sau: (Tính theo hướng từ Bắc vào Nam)

Cách điểm mốc 12m về phía nam là điểm đầu vết xước thứ nhất, vết xước màu trắng, đứt quãng, mờ nhạt dài 7m, có chiều hướng từ Bắc vào Nam, điểm đầu vết xước thứ nhất cách mép đường nhựa bên phải 1,6m, điểm cuối vết xước nằm dưới bàn đạp chân phía sau bên trái xe mô tô BKS : 37L2-016.72 đang nằm nghiêng sang trái trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên phải, đầu xe hướng vào Nam, đuôi xe hướng ra Bắc, từ trục bánh trước xe mô tô đến mép đường nhựa bên phải là 01m, từ trục bánh sau xe mô tô đến mép đường nhựa bên phải là 1,4m. Vết xước thứ hai màu trắng, mờ nhạt dài 0,2m, có chiều hướng từ Bắc vào Nam, điểm đầu và điểm cuối vết xước thứ hai đến mép đường nhựa bên phải là 0,2m. Xe đạp nằm bên mép đường nhựa bên phải, ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng ra Bắc, đuôi xe hướng vào Nam; từ trục bánh trước xe đạp đến trục bánh trước xe mô tô là 0,1m, từ trục bánh trước xe đạp đến mép đường nhựa bên phải là 0,4m, từ trục bánh sau xe đạp đến mép đường nhựa bên phải là 0,75m.

** Tại biên bản khám xe mô tô BKS: 37L2-016.72 liên quan đến tai nạn phản ánh:* Tại vị trí đèn pha phía bên phải có vết xây xước kích thước 11cm x 4,5cm theo chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới; Tâm vết xước cách trục bánh trước 46cm và cách mặt ngoài ốp đèn bên phải 4cm; Tại vị trí ốp nhựa đèn pha bên phải có dính chất màu nâu, kích thước 6cm x 1cm, cách trục bánh trước 35cm và tâm của vết dính cách mép ngoài ướm 5cm; Tại vị trí tay nắm lái bên trái có vết xước nhựa kích thước 2cm x 01cm; Tại vị trí để chân trước bên trái có vết mài mòn nhựa, kích thước 3,2cm x 03cm; Tại vị trí mặt dưới của bàn để chân phía sau bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 02cm x 01cm; Tại vị trí cọng đạp bên trái của chân chống giữa, phần mặt dưới có vết mài mòn kim loại, kích thước 10cm x 0,5cm.

** Tại biên bản khám xe đạp, nhãn hiệu Abaco, màu xanh trắng liên quan đến tai nạn phản ánh:* Tại vị trí phía trước giỏ xe bị vỡ gãy kích thước 10cm x 07cm, bên trái giỏ có vết nứt gãy kích thước 8,5cm x 05cm, mặt sau giỏ bị gãy dài 6,5cm, giỏ cách ghi đông cổ xe là 8,5cm, tổng kích thước giỏ xe là 34cm x 23cm x 24cm; Tại vị trí mặt ngoài bàn đạp xe bên phải có vết mài mòn, mặt nhựa kích thước 6,5cm x 2,5cm; Tại vị trí lốp bánh xe sau có vết xước bên phải kích thước 02cm x 01cm, cách chân van bánh xe sau 60cm, một vết mài mòn lốp kích thước 11cm x 01cm, cách van là 49cm và 01 vết mài mòn có hình vòng cung kích thước 35cm x 0,5cm, tâm vết xước cách chân van là 15cm; Tại vị trí vành bánh xe sau bị cong vênh kích thước 11cm x 1,5cm, xô lệch từ sau ra trước, từ phải qua trái; Tại vị trí dè chắn bùn phía sau bị cong vênh chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái kích thước 23cm x 06cm. Trên bề mặt dè có hai vết xước kim loại chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Vết thứ nhất kích thước 03cm x 0,03cm, cách đuôi dè 21cm, cách trục bánh sau bên trái 34cm. Vết thứ hai kích thước 02cm x 0,03cm, cách vết thứ nhất 3cm, cách đuôi dè 18cm.

* *Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản giám định Pháp Y kết luận*: Nạn nhân là ông Nguyễn V, sinh năm 1932, trú tại tổ dân phố Đ, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, các dấu vết để lại như sau: Nứt hộp sọ vùng thái dương đỉnh bên phải; tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải dày 7mm, xuất huyết dưới nhện rãnh cuộn não, thung lũng Sylvien bên phải; phù não bán cầu não phải; hiệu ứng choán chỗ bán cầu não phải; cấu trúc đường giữa lệch sang trái khoảng 4mm. Nguyên nhân nạn nhân tử vong được xác định là do chấn thương sọ não.

Như vậy cần khẳng định nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông, lỗi thuộc về bị cáo Lê Đôn C, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ bị cáo đã vi phạm tại Khoản 1, Điều 9; Khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định.....*

Khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: *Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình.....*

Hành vi nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố và đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh đưa xét xử bị cáo với tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Đôn C là nguy hiểm cho xã hội. Là người có giấy phép lái xe hợp lệ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đáng lẽ ra bị cáo phải tuân thủ các qui định về an toàn giao thông. Nhưng do chủ quan trong khi xử lý phương tiện tham gia giao thông trên quốc lộ nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường quy định và không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước, hậu quả đâm vào phía sau xe đạp của ông Nguyễn V, làm ông Nguyễn V bị tử vong sau khi đưa đi bệnh viện cấp cứu, xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ. Xét thấy hành vi của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[4]. *Về tình tiết định khung*: Hành vi của bị cáo Lê Đôn C không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

[5]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đôn C được hưởng tình tiết giảm nhẹ; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; có bố tham gia quân đội được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang; gia đình khó khăn, vợ mới sinh con, bị cáo là lao động chính trong gia đình;

đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự. Những tình tiết giảm nhẹ đó được quy định tại Điểm b, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Sau khi xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng; Bị cáo Lê Đôn C, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt; luôn chấp hành đầy đủ mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần tạo cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; và phù hợp với Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn. Nên căn cứ Điều 65 - Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo và xử bị cáo mức án khởi điểm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm.

**Về trách nhiệm Dân sự:* Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Lê Đôn C đã cùng với gia đình lo mai táng cho nạn nhân và thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại, do anh Nguyễn L (con trai ông Nguyễn V) làm đại diện, với tổng số tiền 85.000.000 đồng, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. nên Hội đồng xét xử miễn xét.

** Về vật chứng vụ án:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã tạm giữ xe mô tô cùng các giấy tờ liên quan của xe mô tô BKS: 37L2-016.72 bao gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số : 018199, mang tên Lê Đôn C, BKS đăng ký : 37L2-016.72 ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe máy, số AA21/0097976, chủ xe Lê Đôn C, BKS : 37L2-016.72 ; 01 giấy phép lái xe số 400133011625, hạng A1, mang tên Lê Đôn C. Nghĩ cần trả lại cho Lê Đôn C.

- 01 chiếc xe đạp hiện đã trả lại cho đại diện người bị hại, nay họ không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1 Điều 260; Điểm b, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65, Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điều a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Đôn C phạm tội: “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt Lê Đôn C 15(*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30(*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự 02(*Hai*) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: * *Trả lại cho Lê Đôn C*: 01xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 37L2-016.72 xe đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số : 018199, mang tên Lê Đôn C, BKS đăng ký : 37L2-016.72 ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe máy, số AA21/0097976, chủ xe Lê Đôn C, BKS: 37L2-016.72.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/9/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh).

* *Trả lại cho Lê Đôn C*: 01 giấy phép lái xe số 400133011625, hạng A1, mang tên Lê Đôn C.

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Lê Đôn C phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, đại diện gia đình bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Thanh Hương**